



Thực trạng quản lý hoạt động trải nghiệm cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh

Đậu Minh Long¹, Phan Thị Thúy Hằng²

¹Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

²Trường Tiểu học thị trấn Phố Châu, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh

THÔNG TIN BÀI BÁO

Quá trình xử lý:

Ngày nhận bài: 11/9/2023

Ngày nhận bản chỉnh sửa: 05/11/2023

Ngày nhận đăng: 12/11/2023

Ngày xuất bản: 20/12/2025

Từ khóa:

Hoạt động trải nghiệm;

Quản lý;

Trường tiểu học.

TÓM TẮT

Hoạt động trải nghiệm trong trường tiểu học đóng vai trò quan trọng trong việc thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện, góp phần hình thành năng lực và phẩm chất cho học sinh. Nghiên cứu này nhằm tìm hiểu thực trạng công tác quản lý hoạt động trải nghiệm cho học sinh tại các trường tiểu học huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. Phương pháp khảo sát bằng bảng hỏi được sử dụng để thu thập dữ liệu từ 14 cán bộ quản lý và 141 giáo viên dạy hoạt động trải nghiệm tại 5 trường tiểu học. Kết quả nghiên cứu cho thấy, hoạt động quản lý trải nghiệm tại các trường tiểu học còn tồn tại nhiều hạn chế, đặc biệt trong nhận thức, nội dung tổ chức, hình thức hoạt động, kỹ năng tổ chức của giáo viên và điều kiện thực hiện. Trên cơ sở đó, nghiên cứu đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động trải nghiệm, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục tiểu học hiện nay.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo (Ban Chấp hành Trung ương Đảng, 2013). Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam xác định rõ mục tiêu của giáo dục và đào tạo là xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021). Chương trình giáo dục phổ thông được ban hành kèm Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo được xây dựng theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh, tạo môi trường học tập và rèn luyện giúp học sinh phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, trở thành người học tích cực, tự tin, biết vận dụng các phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh các tri thức và kỹ năng nền tảng, có ý thức lựa chọn nghề nghiệp và học tập suốt đời; có những phẩm chất tốt đẹp và năng lực cần thiết để trở thành người công dân có trách nhiệm, người lao động có văn hóa, cần cù, sáng tạo, đáp ứng nhu cầu phát triển của cá nhân và yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ đất nước trong thời đại toàn cầu hóa và cách mạng công nghiệp mới. Chương trình đã đưa ra hoạt động giáo dục có tên gọi là “Hoạt động trải nghiệm” (HĐTN) (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018). HĐTN là hoạt động giáo dục bắt buộc, được tổ chức trải nghiệm thực tiễn đời sống nhà trường, gia đình, xã hội, tham gia hoạt động hướng nghiệp và hoạt động phục vụ cộng đồng dưới sự hướng dẫn và tổ chức của nhà giáo dục. Thông qua các HĐTN, học sinh được huy động tổng hợp kiến thức và kỹ năng từ nhiều lĩnh vực giáo dục khác nhau, từ đó hình thành và phát triển các phẩm chất và năng lực, góp phần tạo môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn, thân thiện, khuyến khích học sinh tích cực tham gia các HĐTN, tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong tổ chức thực hiện HĐTN cho học sinh (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2020; Lê, 2019). Quản lý HĐTN trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 là tác động của chủ thể quản lý đến đối tượng là quá trình tổ chức HĐTN cho học sinh trường tiểu học (bao gồm các thành tố cấu trúc như là giáo viên (GV), học sinh, các lực lượng liên quan) nhằm đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục (Nguyễn, 2022).

Tác giả liên hệ: Phan Thị Thúy Hằng;

Địa chỉ e-mail: thuyhangphan22@gmail.com

DOI: <https://doi.org/10.26459/jse.204.2025>

Huyện Hương Sơn là một huyện miền núi phía Tây Bắc tỉnh Hà Tĩnh, là địa bàn có số lượng trường tiểu học khá lớn, 25 trường với hơn 10000 học sinh. Từ năm học 2020 - 2021, các trường tiểu học trong toàn huyện đã thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 (Phòng Giáo dục và Đào tạo Hương Sơn, 2023). Tuy nhiên việc quản lý HĐTN trên địa bàn huyện trong thời gian qua còn nhiều bất cập. Công tác chỉ đạo, định hướng về quản lý HĐTN còn hạn chế. Nhận thức của GV về vai trò của HĐTN chưa cao, quản lý các phương thức và loại hình hoạt động gặp nhiều khó khăn.

Từ những lý do trên, việc nghiên cứu đánh giá đúng thực trạng để từ đó đề ra các biện pháp quản lý HĐTN ở các trường tiểu học huyện Hương Sơn là hết sức cần thiết, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh ở trường tiểu học.

Bài báo trình bày kết quả nghiên cứu thực trạng quản lý HĐTN cho học sinh ở các trường Tiểu học huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh, cung cấp cơ sở thực tiễn cho việc đề xuất các biện pháp phù hợp với thực tế địa phương.

2. KHÁCH THỂ VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

- *Khách thể nghiên cứu*: Để đánh giá thực trạng quản lý HĐTN cho học sinh ở các trường Tiểu học huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh, chúng tôi tiến hành khảo sát với phiếu hỏi với 14 cán bộ quản lý (CBQL), 141 GV dạy HĐTN, bao gồm: Tiểu học Sơn Trà, Tiểu học Sơn Lâm, Tiểu học Thị trấn Phố Châu, Tiểu học Sơn Hàm, Tiểu học Sơn Trường.

- *Phương pháp nghiên cứu*: Chúng tôi sử dụng phương pháp chính là điều tra bằng bảng hỏi để khảo sát thực trạng quản lý HĐTN cho học sinh ở các trường Tiểu học, gồm các bộ phiếu điều tra dành cho GV và CBQL các trường. Phiếu điều tra được thiết kế theo thang Likert 5 bậc, tương ứng với 5 mức độ từ 1 đến 5. Dữ liệu thu thập được xử lý theo tỉ lệ % và điểm trung bình cộng (TBC) bằng phần mềm Excel. Quy ước điểm TBC của mỗi nội dung tương ứng các mức sau: 1.00 - 1.80: Kém; 1.81 - 2.60: Yếu; 2.61 - 3.40: Trung bình; 3.41 - 4.20 : Khá; 4.21 - 5.00: Tốt.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Thực trạng quản lý việc thực hiện mục tiêu hoạt động trải nghiệm cho học sinh ở trường tiểu học

Thông qua bảng hỏi các CBQL, GV về quản lý thực hiện mục tiêu HĐTN cho học sinh ở trường tiểu học, kết quả được xử lý và trình bày trong bảng dưới đây:

Bảng 1. Đánh giá của CBQL, GV về mức độ hiệu quả của việc quản lý mục tiêu HĐTN cho học sinh ở trường Tiểu học huyện Hương Sơn

STT	Nội dung	Hiệu quả thực hiện (%)					ĐTB
		Kém	Yếu	Trung bình	Khá	Tốt	
1	Quản lý việc xây dựng mục tiêu phù hợp với mục tiêu HĐTN ở cấp tiểu học.	0.0	81.9	8.4	4.5	5.2	2.33
2	Quản lý việc xây dựng mục tiêu phù hợp với mục tiêu đào tạo của nhà trường.	0.0	79.4	14.2	3.2	3.2	2.30
3	Mục tiêu rõ ràng, chỉ ra cụ thể và chính xác những việc phải làm.	0.0	65.2	13.5	16.1	5.2	2.61
4	Mục tiêu có số lượng, chỉ tiêu đánh giá cụ thể.	0.0	45.8	25.8	20.6	7.7	2.90
5	Mục tiêu nằm trong khả năng đạt được của nhà trường.	0.0	90.3	5.8	1.9	1.9	2.15
6	Mục tiêu có thời gian hoàn thành rõ ràng.	0.0	66.5	26.5	7.1	0.0	2.41

**Ghi chú: $1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$; ĐTB: Điểm trung bình; DLC: Độ lệch chuẩn*

Kết quả khảo sát tại bảng 1 cho thấy hiệu quả quản lý mục tiêu HĐTN tại các trường tiểu học huyện Hương Sơn còn nhiều hạn chế, thể hiện qua điểm trung bình của hầu hết các tiêu chí đều dưới 3.0. Trong 6 nội dung khảo sát, chỉ có tiêu chí “Mục tiêu có số lượng, chỉ tiêu đánh giá cụ thể” được CBQL và GV đánh giá cao nhất trong số các tiêu chí đã khảo sát, nhưng vẫn ở mức trung bình với ĐTB = 2.90, tỷ lệ ý kiến mức Khá và Tốt đạt 28.3%. Điều này cho thấy một bộ phận các trường đã bắt đầu chú trọng xây dựng các chỉ số định lượng, giúp công tác kiểm tra, đánh giá HĐTN có căn cứ cụ thể hơn.

Tiêu chí “Mục tiêu rõ ràng, chỉ ra cụ thể và chính xác những việc phải làm” đạt ĐTB = 2.61 cũng cho thấy sự nỗ lực trong việc xác định cụ thể nội dung hoạt động, giúp CBQL và GV định hướng được trách nhiệm của mình trong tổ chức HĐTN.

Tuy nhiên, hầu hết các tiêu chí còn lại đều có ĐTB dưới 2.5, phản ánh thực trạng hiệu quả quản lý mục tiêu còn hạn chế. Cụ thể, tiêu chí “Quản lý việc xây dựng mục tiêu phù hợp với mục tiêu đào tạo của nhà trường”

(ĐTB = 2.30) và “Mục tiêu nằm trong khả năng đạt được của nhà trường” (ĐTB = 2.15 - Yếu) là hai nội dung được đánh giá thấp nhất, cho thấy sự thiếu gắn kết giữa HĐTN với định hướng giáo dục tổng thể của nhà trường. Đáng lưu ý, có đến 90.3% ý kiến đánh giá mức Yếu cho tiêu chí “Mục tiêu nằm trong khả năng đạt được của nhà trường”, phản ánh rõ sự chưa sát thực tiễn trong việc xây dựng mục tiêu.

Thực trạng này cũng được cô Đ.T.M.D, Tổ trưởng chuyên môn tại một trường tiểu học trên địa bàn, chia sẻ và nhấn mạnh tầm quan trọng của HĐTN trong việc phát triển toàn diện học sinh. Điều này càng cho thấy yêu cầu cấp thiết phải nâng cao chất lượng công tác quản lý mục tiêu HĐTN trong các nhà trường.

Từ kết quả khảo sát và thực tiễn triển khai HĐTN, có thể thấy rằng: để nâng cao hiệu quả quản lý mục tiêu, hiệu trưởng các trường tiểu học huyện Hương Sơn cần chú trọng bám sát yêu cầu cần đạt trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đồng thời gắn kết chặt chẽ mục tiêu hoạt động với định hướng đào tạo của nhà trường và điều kiện thực tiễn, nhằm triển khai HĐTN một cách thiết thực, hiệu quả hơn.

3.2. Thực trạng hiệu quả thực hiện việc quản lý nội dung hoạt động trải nghiệm cho học sinh

Qua khảo sát bằng bảng hỏi CBQL, GV về quản lý nội dung HĐTN cho học sinh tiểu học, kết quả được xử lý và trình bày trong bảng dưới đây.

Bảng 2. Đánh giá của CBQL, GV về hiệu quả thực hiện việc quản lý nội dung HĐTN cho học sinh

STT	Quản lý nội dung HĐTN	Kết quả thực hiện (%)					ĐTB
		Kém	Yếu	Trung bình	Khá	Tốt	
1	Chỉ đạo xác định nhóm hoạt động cần thực hiện phù hợp với thực tế nhà trường.	0.0	69.7	14.8	15.5	0.0	2.46
2	Chỉ đạo xây dựng nội dung chương trình nhằm giúp học sinh hình thành và phát triển năng lực đặc thù của HĐTN theo chương trình giáo dục phổ thông ban hành năm 2018.	0.0	49.7	20.0	30.3	0.0	2.81
3	Chỉ đạo xây dựng khung chương trình có thời lượng phù hợp (10 chủ đề trải nghiệm).	0.0	70.3	3.9	16.8	9.0	2.65
4	Phân phối nguồn lực cho các hoạt động phù hợp.	0.0	92.3	5.2	0.0	2.6	2.13
5	Phân phối kinh phí cho các hoạt động phù hợp.	0.0	87.7	12.3	0.0	0.0	2.12

*Ghi chú: $1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$; ĐTB: Điểm trung bình; DLC: Độ lệch chuẩn

Kết quả khảo sát tại bảng 2 cho thấy, hiệu quả quản lý nội dung HĐTN tại các trường tiểu học còn nhiều hạn chế. Hầu hết các nội dung đều được đánh giá ở mức trung bình và yếu, với điểm trung bình của tất cả các tiêu chí đều dưới 3.0.

Nội dung được đánh giá cao nhất là “Chỉ đạo xây dựng nội dung chương trình nhằm giúp học sinh hình thành và phát triển năng lực đặc thù của HĐTN theo chương trình giáo dục phổ thông ban hành năm 2018” có giá trị với ĐTB là 2.81 trong số các tiêu chí đã khảo sát, nhưng nó vẫn ở mức “Trung bình”, thể hiện sự thiếu hiệu quả HĐTN. Nội dung đứng thứ bậc tiếp theo là: “Chỉ đạo xây dựng khung chương trình có thời lượng phù hợp (10 chủ đề trải nghiệm)” giá trị với điểm trung bình 2.65. CBQL trường Tiểu học Sơn Hàm cũng nêu ý kiến rằng để xây dựng khung chương trình có thời lượng cần có sự bàn bạc, trao đổi với phụ huynh, học sinh, cơ quan QLGD cấp trên, chính quyền địa phương, các tổ chức xã hội, tổ chức giáo dục khác... về nội dung HĐTN để đảm bảo các nội dung HĐTN phù hợp với tình hình kinh tế xã hội của địa phương và nhà trường.

Thực hiện “Phân phối nguồn lực cho các hoạt động phù hợp” có điểm trung bình 2,13, trong đó 92,3% ý kiến đánh giá yếu; “Phân phối kinh phí cho các hoạt động phù hợp” ít được đánh giá cao về kết quả thực hiện với 87.7% ý kiến Yếu và 12.3% Trung bình. Thực trạng thiếu nguồn lực và kinh phí cũng được cô N.K.T, Tổng phụ trách Đội trường Tiểu học Sơn Trường, xác nhận. Cô cho rằng, do kinh phí hạn hẹp nên các hoạt động thường bị tổ chức một cách khuôn mẫu, máy móc, thiếu tính sáng tạo và chưa gắn liền với thực tiễn. Điều này làm giảm hiệu quả giáo dục, đặc biệt là trong việc phát triển năng lực sáng tạo cho học sinh.

Qua đó, nhà trường cần xây dựng kế hoạch phân bổ kinh phí và nguồn lực một cách hợp lý và hiệu quả hơn. Đồng thời, cần đa dạng hóa các HĐTN, giảm bớt tính lý thuyết và tăng cường các hoạt động thực hành, giúp học sinh có cơ hội sáng tạo và phát triển bản thân.

3.3. Thực trạng hiệu quả thực hiện quản lý phương thức và loại hình hoạt động trải nghiệm cho học sinh ở trường tiểu học

Thông qua bảng hỏi các CBQL, GV về hiệu quả thực hiện quản lý phương thức và loại hình HĐTN cho học sinh ở trường tiểu học kết quả được xử lý và trình bày trong bảng dưới đây:

Bảng 3. Đánh giá của CBQL, GV về hiệu quả thực hiện quản lý phương thức và loại hình HĐTN cho học sinh ở trường Tiểu học huyện Hương Sơn

STT	Quản lý phương thức tổ chức và loại hình HĐTN	Kết quả thực hiện (%)					ĐTB
		Kém	Yếu	Trung bình	Khá	Tốt	
1	Chỉ đạo GV vận dụng phối hợp các phương thức tổ chức HĐTN linh hoạt.	0.0	92.9	0.6	2.6	3.9	2.17
2	Chỉ đạo các loại hình hoạt động (sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, hoạt động giáo dục theo chủ đề) theo nội dung chương trình, sách giáo khoa môn HĐTN phù hợp từng khối lớp.	0.0	68.4	8.4	21.3	1.9	2.57
3	Thành lập các Câu lạc bộ trong trường học, phát triển năng lực của học sinh.	0.0	96.8	3.2	0.0	0.0	2.03
4	Tổ chức bồi dưỡng năng lực cho GV để thực hiện các phương thức tổ chức và các loại hình hoạt động.	0.0	58.1	12.3	23.2	6.5	2.53

*Ghi chú: $1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$; ĐTB: Điểm trung bình; DLC: Độ lệch chuẩn

Kết quả khảo sát từ bảng 3 cho thấy, hiệu quả quản lý phương thức và loại hình HĐTN tại các trường tiểu học còn nhiều hạn chế, với điểm trung bình của các tiêu chí đều ở mức yếu đến trung bình (từ 2.03 đến 2.57).

Trong số các tiêu chí, "Chỉ đạo các loại hình hoạt động (sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, hoạt động giáo dục theo chủ đề) theo nội dung chương trình, sách giáo khoa..." đạt điểm trung bình cao nhất (2.57). Điều này cho thấy đây là hình thức tổ chức phổ biến nhất, được các nhà trường sử dụng để lồng ghép HĐTN vào các hoạt động giáo dục ngoại khóa hiện có.

Tuy nhiên, hai tiêu chí có điểm trung bình thấp nhất là "Thành lập các Câu lạc bộ trong trường học, phát triển năng lực của học sinh" (ĐTB = 2.03) và "Chỉ đạo GV vận dụng phối hợp các phương thức tổ chức HĐTN linh hoạt" (ĐTB = 2.17). Điều này phản ánh thực trạng thiếu tính đa dạng và linh hoạt trong việc tổ chức HĐTN, đặc biệt là các hình thức mang tính câu lạc bộ, chưa phát huy được năng lực của học sinh.

Thực tế tại các trường tiểu học huyện Hương Sơn cho thấy, mặc dù đã kết hợp nhiều phương thức, loại hình HĐTN, nhưng vẫn còn những hạn chế trong việc bồi dưỡng chuyên môn cho GV. Để nâng cao hiệu quả quản lý, các nhà trường cần chú trọng tổ chức các buổi bồi dưỡng chuyên sâu về kỹ năng tổ chức HĐTN cho GV. Đồng thời, cần đa dạng hóa các loại hình hoạt động, khuyến khích thành lập các câu lạc bộ sở thích, tạo môi trường để học sinh được tham gia một cách chủ động và sáng tạo. Việc này sẽ giúp học sinh hứng thú hơn, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý HĐTN tại các trường tiểu học.

3.4. Thực trạng quản lý phối hợp các lực lượng tham gia tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh ở trường tiểu học

Thông qua bảng hỏi các CBQL, GV về thực trạng quản lý phối hợp các lực lượng tham gia tổ chức HĐTN cho học sinh ở trường tiểu học kết quả được xử lý và trình bày trong bảng dưới đây:

Bảng 4. Đánh giá của CBQL, GV về quản lý phối hợp các lực lượng tham gia tổ chức HĐTN cho học sinh ở trường tiểu học huyện Hương Sơn

STT	Quản lý nội dung HĐTN	Kết quả thực hiện (%)					ĐTB
		Kém	Yếu	Trung bình	Khá	Tốt	
1	Xây dựng kế hoạch phối hợp các lực lượng; Xây dựng quy chế phối hợp phù hợp.	0.0	48.4	38.7	12.9	0.0	2.65
2	Thành lập ban chỉ đạo triển khai hoạt động phối hợp trong tổ chức HĐTN.	0.0	76.8	23.2	0.0	0.0	2.23
3	Tổ chức phối hợp lực lượng giáo dục trong nhà trường: Ban giám hiệu, GV, GV chủ nhiệm.	0.0	81.3	18.7	0.0	0.0	2.19
4	Tổ chức phối hợp với lực lượng giáo dục bên ngoài nhà trường với cha mẹ học sinh, chính quyền, cán bộ Đoàn địa phương,...	0.0	47.7	46.5	1.9	3.9	2.62
5	Tổ chức lực lượng, phân công trách nhiệm cho các đơn vị và cá nhân trong HĐTN.	0.0	80.6	14.8	3.2	1.3	2.25

*Ghi chú: $1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$; ĐTB: Điểm trung bình; DLC: Độ lệch chuẩn

Trong HĐTN, mối quan hệ giữa nhà trường và các tổ chức xã hội là yếu tố vô cùng quan trọng. Tuy nhiên, kết quả khảo sát từ bảng 4 cho thấy công tác quản lý phối hợp giữa các lực lượng này tại các trường tiểu học

huyện Hương Sơn còn nhiều hạn chế, với điểm trung bình của tất cả các tiêu chí đều dưới 3.0.

Tiêu chí "Xây dựng kế hoạch phối hợp các lực lượng; Xây dựng quy chế phối hợp phù hợp" có điểm trung bình cao nhất (2.65), cho thấy các trường đã có nỗ lực trong việc xây dựng các văn bản mang tính định hướng. Tuy nhiên, việc thực hiện còn gặp nhiều khó khăn, thể hiện qua điểm trung bình thấp ở các tiêu chí còn lại. Cụ thể, tiêu chí "Tổ chức phối hợp lực lượng giáo dục trong nhà trường: Ban giám hiệu, GV, GV chủ nhiệm" và "Thành lập ban chỉ đạo triển khai hoạt động phối hợp trong tổ chức HĐTN" đều có điểm trung bình rất thấp (2.19 và 2.23), với tỷ lệ đánh giá "Yếu" lên tới 81.3% và 76.8%. Điều này phản ánh sự thiếu sự phối hợp chặt chẽ ngay từ trong nội bộ nhà trường.

Tình trạng này cũng được xác nhận bởi ý kiến của một CBQL trường Tiểu học Thị trấn Phố Châu, cho rằng các lực lượng bên ngoài như Huyện Đoàn và chính quyền địa phương chưa thực sự hỗ trợ nhà trường một cách hiệu quả.

Để khắc phục những hạn chế này, đội ngũ CBQL cần tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường với các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường. Cần xây dựng kế hoạch và quy chế phối hợp rõ ràng, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cá nhân và tổ chức. Đồng thời, cần chủ động hơn trong việc huy động sự đóng góp về tài chính và nguồn lực từ phía phụ huynh và chính quyền địa phương để nâng cao chất lượng và hiệu quả của HĐTN cho học sinh.

3.5. Thực trạng quản lý các điều kiện hỗ trợ tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh ở trường tiểu học

Thông qua bảng hỏi các CBQL, GV và cha mẹ học sinh về Thực trạng quản lý các điều kiện hỗ trợ tổ chức HĐTN cho học sinh ở trường tiểu học, kết quả được xử lý và trình bày trong bảng dưới đây:

Bảng 5. Đánh giá của CBQL, GV về quản lý các điều kiện hỗ trợ tổ chức HĐTN cho học sinh ở trường tiểu học huyện Hương Sơn

STT	Quản lý các điều kiện hỗ trợ tổ chức HĐTN	Kết quả thực hiện (%)					ĐTB
		Kém	Yếu	Trung bình	Khá	Tốt	
1	Thường xuyên rà soát CSVC, thiết bị phục vụ các HĐTN.	0.0	72.9	14.2	12.9	0.0	2.4
2	Chỉ đạo các tổ chuyên môn và GV có kế hoạch sử dụng hợp lý CSVC, thiết bị phục vụ HĐTN.	0.0	81.9	12.9	5.2	0.0	2.23
3	Hiệu trưởng quan tâm bổ sung CSVC, thiết bị dựa trên các đề xuất và điều kiện nhà trường.	0.0	91.6	8.4	0.0	0.0	2.08
4	Hướng dẫn GV khai thác sử dụng thiết bị hiện có của trường trong tổ chức các HĐTN.	0.0	86.5	12.3	1.3	0.0	2.15
5	Khai thác sử dụng các điều kiện vật chất sẵn có ở địa phương.	0.0	96.8	3.2	0.0	0.0	2.03
6	Chỉ đạo bộ phận thư viện làm tốt công tác bạn đọc, giới thiệu sách báo cho học sinh, phối hợp với Đội tổ chức các cuộc thi tìm hiểu theo chủ đề cho học sinh các khối lớp.	0.0	67.7	29.0	3.2	0.0	2.35
7	Đảm bảo nguồn lực tài chính cho HĐTN.	0.0	94.2	5.8	0.0	0.0	2.06

*Ghi chú: $1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$; ĐTB: Điểm trung bình; ĐLC: Độ lệch chuẩn

Kết quả khảo sát từ bảng 5 cho thấy, hiệu quả quản lý các điều kiện hỗ trợ tổ chức HĐTN tại các trường tiểu học huyện Hương Sơn còn nhiều hạn chế, với điểm trung bình của tất cả các tiêu chí đều ở mức thấp (từ 2.03 đến 2.40).

Tiêu chí "Thường xuyên rà soát cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ các HĐTN" được đánh giá cao nhất với điểm trung bình 2.40, cho thấy các trường có thực hiện việc kiểm tra, rà soát. Tuy nhiên, điểm trung bình này vẫn ở mức yếu đến trung bình, phản ánh sự thiếu hiệu quả trong công tác quản lý.

Đặc biệt, các tiêu chí liên quan đến nguồn lực tài chính và khai thác nguồn lực bên ngoài đều đạt điểm rất thấp. Cụ thể, tiêu chí "Khai thác sử dụng các điều kiện vật chất sẵn có ở địa phương" có điểm trung bình thấp nhất (2.03) với 96.8% ý kiến đánh giá "Yếu". Tương tự, tiêu chí "Đảm bảo nguồn lực tài chính cho HĐTN" cũng chỉ đạt 2.06 điểm trung bình, với 94.2% ý kiến đánh giá "Yếu". Điều này cho thấy đây là những rào cản lớn nhất, ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng và tính đa dạng của các HĐTN.

Từ thực trạng trên, có thể thấy các trường tiểu học cần chủ động hơn trong việc tìm kiếm và quản lý các nguồn lực hỗ trợ. Để nâng cao hiệu quả, các nhà trường cần tích cực tham mưu với chính quyền địa phương, Ban đại diện cha mẹ học sinh để tăng cường kinh phí tổ chức hoạt động. Đồng thời, cần tận dụng tối đa các điều kiện vật chất sẵn có tại địa phương để làm phong phú thêm nội dung và hình thức HĐTN, giúp học sinh có thêm cơ hội khám phá và phát triển bản thân.

3.6. Thực trạng quản lý công tác kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động trải nghiệm cho học sinh các trường tiểu học

Thông qua bảng hỏi các CBQL, GV và cha mẹ học sinh về Đánh giá của CBQL, GV về quản lý công tác kiểm tra, đánh giá kết quả HĐTN cho học sinh các trường tiểu học, kết quả được xử lý và trình bày trong bảng dưới đây:

Bảng 6. Đánh giá của CBQL, GV về quản lý công tác kiểm tra, đánh giá kết quả HĐTN cho học sinh các trường Tiểu học huyện Hương Sơn

STT	Quản lý kiểm tra đánh giá HĐTN	Kết quả thực hiện (%)					ĐTB
		Kém	Yếu	Trung bình	Khá	Tốt	
1	Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá việc tổ chức HĐTN trong toàn trường và từng khối lớp.	0.0	96.8	3.2	0.0	0.0	2.03
2	Tổ chức đánh giá kết quả tổ chức HĐTN cho học sinh tiểu học theo các lĩnh vực nội dung HĐTN và hình thức tổ chức.	0.0	65.8	28.4	5.8	0.0	2.40
3	Đánh giá kết quả tổ chức HĐTN theo các tiêu chí đã xây dựng về: Mục tiêu và yêu cầu cần đạt, Kế hoạch tổ chức HĐTN theo nội dung/hình thức tổ chức; Sự thay đổi (tiền triển ở học sinh).	0.0	91.6	8.4	0.0	0.0	2.08
4	Đánh giá về mức độ tham gia của các lực lượng giáo dục, việc khai thác và sử dụng cơ sở vật chất trong tổ chức HĐTN.	0.0	85.2	14.8	0.0	0.0	2.15
5	Sử dụng kết quả đánh giá để điều chỉnh kế hoạch tổ chức HĐTN theo hướng đáp ứng yêu cầu chương trình GDPT 2018.	0.0	77.4	22.6	0.0	0.0	2.23

*Ghi chú: $1 \leq \text{ĐTB} \leq 5$; ĐTB: Điểm trung bình; ĐLC: Độ lệch chuẩn

Kết quả khảo sát từ bảng 6 cho thấy, công tác quản lý kiểm tra, đánh giá HĐTN tại các trường tiểu học huyện Hương Sơn còn nhiều hạn chế, với điểm trung bình của tất cả các tiêu chí đều ở mức thấp (từ 2.03 đến 2.40).

Trong số các tiêu chí, "Tổ chức đánh giá kết quả tổ chức HĐTN cho học sinh tiểu học theo các lĩnh vực nội dung và hình thức tổ chức" được đánh giá cao nhất với điểm trung bình 2.40. Điều này cho thấy các nhà trường đã có sự chú trọng nhất định đến việc đánh giá kết quả theo từng nội dung cụ thể. Tuy nhiên, điểm trung bình này vẫn ở mức yếu đến trung bình, phản ánh sự thiếu hiệu quả.

Đặc biệt, tiêu chí "Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá việc tổ chức HĐTN trong toàn trường và từng khối lớp" có điểm trung bình thấp nhất (2.03) với 96.8% ý kiến đánh giá "Yếu". Điều này cho thấy các nhà trường chưa có một kế hoạch kiểm tra, đánh giá bài bản và thường xuyên. Tình trạng này cũng được một CBQL trường Tiểu học Sơn Trà xác nhận, cho rằng công tác kiểm tra, đánh giá hiện nay vẫn còn mang tính hình thức, chưa thực sự theo sát mọi hoạt động của học sinh.

Để khắc phục những hạn chế này, các nhà trường cần xây dựng một kế hoạch kiểm tra, đánh giá HĐTN rõ ràng và chi tiết, đảm bảo tính thường xuyên và khách quan. Việc này sẽ giúp nhà trường nắm bắt được tình hình thực hiện, từ đó điều chỉnh và cải thiện chất lượng quản lý HĐTN.

4. KẾT LUẬN

Qua nghiên cứu và khảo sát về thực trạng quản lý HĐTN cho học sinh tiểu học có thể thấy, công tác quản lý HĐTN đã có bước đầu hiệu quả, các nhà trường đã quản lý HĐTN một cách khoa học, chính xác, xác định nhân lực, vật lực cụ thể. Có sự đồng thuận nhất trí cao của đội ngũ góp phần tạo nên hiệu quả của giáo dục.

Tuy nhiên, vẫn còn đó một số tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý HĐTN cho học sinh ở tiểu học. Một phần nguyên nhân là do nhận thức của CBQL, GV về vai trò HĐTN chưa cao, công tác tập huấn bồi dưỡng kỹ năng tổ chức HĐTN cho GV chưa hiệu quả, sự phối hợp của các lực lượng giáo dục thể hiện chưa rõ nét. Những tồn tại và thiếu sót đó cần được xem xét nghiên cứu, đưa ra các biện pháp quản lý phù hợp để nâng cao hiệu quả quản lý HĐTN cho học sinh ở các trường tiểu học.

Trên cơ sở kết quả khảo sát và đánh giá thực trạng trên, chúng tôi đề xuất một số biện pháp quản lý nhằm nâng cao hiệu quả quản lý HĐTN cho học sinh tiểu học ở huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. (1). Tổ chức nâng cao nhận thức cho CBQL, GV, học sinh về vai trò của HĐTN trong trường tiểu học; (2). Tăng cường chỉ đạo đổi mới nội dung tổ chức HĐTN phù hợp với đặc thù học sinh tiểu học và điều kiện của các trường tiểu học; (3). Chú trọng đổi mới và đa dạng hóa các phương thức tổ chức và loại hình HĐTN cho học sinh tiểu học; (4). Tổ chức tập huấn cho đội ngũ GV về kỹ năng tổ chức HĐTN ở trường tiểu học; (5). Tăng cường phối hợp các lực lượng giáo dục tham gia HĐTN cho học sinh tiểu học; (6). Quản lý tốt các điều kiện tổ chức HĐTN cho

học sinh ở trường tiểu học; (7). Đẩy mạnh chỉ đạo kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả HĐTN.

Các biện pháp này cần phải được thực hiện đồng bộ và linh hoạt tùy vào điều kiện cụ thể của mỗi nhà trường để có thể mang lại hiệu quả giáo dục cao.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Ban Chấp hành Trung ương Đảng. (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4 tháng 11 năm 2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*. Văn phòng Trung ương Đảng.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 ban hành Chương trình giáo dục phổ thông*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2020). *Hướng dẫn thực hiện hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cấp tiểu học*. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*. Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.
- Lê, T. P. A. (2019). Công tác hoạt động trải nghiệm cho học sinh trường tiểu học trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. *Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam*, (1).
- Nguyễn, T. H. H. (2022). *Quản lý hoạt động trải nghiệm trong trường tiểu học*. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Hà Nội.
- Phòng Giáo dục và Đào tạo Hương Sơn. (2023). *Báo cáo tổng kết năm học 2022–2023*.

Current status of management of experiential activities for students in primary schools of Hương Sơn district, Hà Tĩnh province

Dau Minh Long¹, Phan Thi Thuy Hang²

¹University of Education, Hue University

²Pho Chau Town Primary School, Hương Sơn District, Hà Tĩnh Province

ARTICLE INFO	ABSTRACT
<i>Article history:</i> <i>Received: 11 September 2023</i> <i>Received in revised form: 05 November 2023</i> <i>Accepted: 12 November 2023</i> <i>Published: 20 December 2025</i> <i>Keywords:</i> <i>Experiential activities;</i> <i>Management;</i> <i>Elementary school.</i> <i>Corresponding author:</i> <i>Phan Thi Thuy Hang</i> <i>E-mail address:</i> <i>thuyhangphan22@gmail.com</i>	Experiential activities in primary schools play an important role in implementing the goal of comprehensive education, contributing to the formation of students' capacity and qualities. This study aims to investigate the current status of experiential activities management for students in primary schools in Hương Sơn district, Hà Tĩnh province. A questionnaire survey method was used to collect data from 14 managers and 141 teachers teaching experiential activities in 5 primary schools. The research results show that experiential management activities in primary schools still have many limitations, especially in awareness, organizational content, forms of activities, organizational skills of teachers and implementation conditions. On that basis, the study proposes measures to improve the effectiveness of experiential activities management, meeting the requirements of current primary education innovation.